

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST

Ngày 27/11/2019

Về việc “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Điệp và bà Vũ Thị Dung;

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 247/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lâm Văn Đức, sinh năm 1952 (có đơn xin vắng mặt)
- Bị đơn: Bà Lương Thị Nam, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 1 khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 9 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lâm Văn Đức trình bày:

Ông và bà Lương Thị Nam sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống từ năm 1977, không đăng ký kết hôn. Việc chung sống là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống dẫn đến hôn nhân không còn hạnh phúc. Ông và bà Lương Thị Nam đã sống ly thân từ năm 2007 cho đến nay. Ông thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn với bà Lương Thị Nam.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung tên Lâm Hồ Hải, sinh năm 1978 và Lâm Thị Hải Yến, sinh năm 1980. Hiện các con chung đã trưởng thành nên ông không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung và tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Đối với bà Lương Thị Nam: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà bà Lương Thị Nam không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của ông Lâm Văn Đức. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bà Lương Thị Nam vẫn vắng mặt không lý do.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, nguyên đơn ông Lâm Văn Đức có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Lâm Văn Đức, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do ông Lâm Văn Đức khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Lương Thị Nam.

Bà Lương Thị Nam đăng ký hộ khẩu thường trú địa chỉ tổ 1 khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt bà Lương Thị Nam, bà Lương Thị Nam đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng bà Lương Thị Nam vẫn vắng mặt không có lý do. Ngày 30 tháng 9 năm 2019, ông Lâm Văn Đức có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn theo quy định pháp luật.

Về sự tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước: Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long không tham gia phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Văn Đức và bà Lương Thị Nam tự nguyện chung sống từ năm 1977 cho đến nay nhưng không đăng ký kết hôn. Quan hệ vợ chồng giữa ông Lâm Văn Đức và bà Lương Thị Nam được xác lập trước ngày 03 tháng 01 năm 1987 (ngày Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986 có hiệu lực) nên hôn nhân của ông Lâm Văn Đức và bà Lương Thị Nam là hợp pháp.

Ông Lâm Văn Đức thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không còn chung sống với và Lương Thị Nam từ năm 2007 cho đến nay nên yêu cầu ly hôn với bà Lương Thị Nam. Bị đơn bà Lương Thị Nam mặc dù đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ để cung cấp lời khai, hòa giải nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ lời trình bày của ông Lâm Văn Đức làm cơ sở để giải quyết vụ án. Xét thấy, hôn nhân của ông Lâm Văn Đức và bà Lương Thị Nam đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của ông Lâm Văn Đức.

[3]. Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về án phí: Ông Lâm Văn Đức là người cao tuổi (67 tuổi) nên thuộc trường hợp miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Văn Đức được ly hôn với bà Lương Thị Nam.
- Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Ông Lâm Văn Đức là người cao tuổi nên thuộc trường hợp miễn nộp án phí. Hoàn trả cho ông Lâm Văn Đức số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004650 ngày 23/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Điệp

Vũ Thị Dung

Trần Thị Yên